TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2022/HS-PT
Ngày: 18 - 04 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Tô Văn Thịnh
Các Thẩm phán: Bà Bùi Thị Thảo
Ông Nguyễn Đức Hiệp

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Diễm - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 13/2022/TLPT - HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Lê K, Đặng Hiệu A do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 13 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Lê K, sinh năm 2001, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Trường Y, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Lê Thị Minh L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không:

Lịch sử bản thân: Ngày 10/5/2016 Công an huyện H xử phạt hành chính Cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/8/2021 đến ngày 20/8/2021 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Đặng Hiệu A, sinh năm 1998, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Yên T, xã Trường Y, huyện H, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Quốc T1 và bà Nguyễn Thị M; vợ: Trương Thị T2, có 01 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có 05 bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/8/2021 Bùi Minh V sinh năm 1996 trú tại thôn T2, xã Trường Y, huyện H, tỉnh Ninh Bình đến nhà Đặng Hiệu A sinh năm 1998 trú tại thôn Yên T, xã Trường Y, huyện H đặt vấn đề với Hiệu A cho V đánh bạc tại nhà và sẽ trả tiền thuê địa điểm cho anh Hiệu A, Hiệu A đồng ý. V sử dụng điện thoại Sam sung J7 Prime lắp sim số thuê bao 0976.854.122 và có đăng nhập tài khoản Facebook của mình có tên hiển thị "Minh V" gọi điện thoại đến số thuê bao 0366.085.563 của Phùng Thị B sinh năm 1978 ở thôn Trường S, xã Trường Y, huyện H bảo mang theo bộ bài tú lơ khơ và nước uống đến nhà Hiệu A để đánh bạc. Sau đó tiếp tục sử dụng ứng dụng Facebook Mesenger gọi đến tài khoản Facebook của Nguyễn Lê K, sinh năm 2001 ở thôn Đ, xã Trường Y, huyện H có tên hiển thị "K A"; gọi Nguyễn Đức A1 sinh năm 1994 ở thôn T3, xã Trường Y, huyện H qua tài khoản Facebook có tên hiển thị "Đ1 say" và cho Vũ Thành Đ2 sinh năm 1997 ở thôn Yên T, xã Trường Y, huyện H qua tài khoản Facebook có tên hiển thị "Đ2 T" rủ K, Đức A1, Đ2 đến nhà Đặng Hiệu A để cùng đánh bạc, ngoài ra V cũng rủ thêm Nguyễn Văn B1 sinh năm 1994 trú tại thôn Trường X, xã Trường Y, huyện H đến nhà Hiệu A để tham gia đánh bạc. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày K, B, Đ2 có mặt, V lấy chiếu trải xuống nền nhà phòng bếp nhà Đặng Hiệu A và sử dụng bộ bài tú lơ khơ do Phùng Thị B mang đến chia bài để bốn người chơi đánh bài "ba cây" ăn tiền, chơi được khoảng 10 phút thì Đức A1 đến ngồi xuống chơi cùng. Khi tất cả đang chơi Dương Đức T3 sinh năm 1992 trú tại thôn T4, xã Trường Y lái xe taxi chở Nguyễn Văn B1 đến Dương Đức T3 đi lên nhà uống nước còn B1 ngồi xem và không tham gia chơi cùng.

Cách thức đánh "ba cây" được chơi thống nhất như sau: Bộ bài tú lơ khơ có 52 quân bài, bỏ quân bài 10 và các quân có hình đầu người (từ quân J đến quân K), còn lại lấy 36 quân (từ quân A "Át" đến quân 9, gồm 4 bộ cơ, rô, tép, bích) chơi bài ba cây. Đầu tiên chia cho mỗi người chơi 03 quân bài rồi đọ điểm, ai là người cao nhất là người cầm "Chương". Người chia bài và đứng ra đọ điểm với những người chơi khác. Bắt đầu ván chơi, người ngồi bên phải người cầm "Chương" sẽ bốc 01 lá bài, ra số nào thì bắt đầu đếm từ người bốc theo vòng tròn số trên lá bài, dừng ở ai sẽ bắt đầu chia từ người đó. Mỗi người chơi phải đặt chống cửa số tiền 200.000 đồng, người bốc bài phải đặt 300.000 đồng. Người cầm "Chương" chia 03 lá bài sau đó cộng tổng các số trên lá bài, điểm 03

quân bài được tính cao nhất là 10 điểm, nếu tổng 03 số trên quân bài lớn hơn 10 thì lấy số lẻ. Sau đó so sánh với người cầm "Chương", ai nhiều điểm hơn thì người được cầm "Chương" trả số tiền bằng với số tiền chống cửa, nếu ai ít điểm hơn "Chương" thì mất tiền chống cửa. Ai được 9, 10 điểm thì được ăn gấp đôi số tiền chống cửa. Ai được 10 điểm thì nhận làm "Chương". Nếu được "Sáp" (03 quân bài giống nhau) thì được ăn gấp 4 số tiền chống cửa từ những người chơi còn lại.

Số tiền những người chơi mang theo lúc đầu để đánh bạc lần lượt là Bùi Minh V 6.500.000 đồng; Phùng Thị B 4.700.000 đồng; Nguyễn Đức A1 3.500.000 đồng; Vũ Thành Đ2 2.300.000 đồng; Nguyễn Lê K 1.250.000 đồng.

Khi thấy các đối tượng chơi bài thì Hiệu A vào thu Nguyễn Lê K, Nguyễn Thành Đ2 và Nguyễn Đức A1 mỗi người 200.000 đồng tiền chiếu, riêng Bùi Minh V là bạn thân và Phùng Thị B đã mua bài và nước uống nên Hiệu không thu tiền của V và B. Sau khi thu tiền xong thì Hiệu A đi ra ngoài cửa nhà để cảnh giới.

Trong quá trình chơi, Phùng Thị B hết tiền, hỏi vay tiền B1 do không có tiền trong túi nên B1 mượn của Nguyễn Thành Đ2 số tiền 5.000.000 đồng đưa cho B rồi nhờ Dương Đức T3 chở xuống ngân hàng ở thành phố N rút về số tiền 25.000.000 đồng. Bằng trả Đ2 số tiền 5.000.000 đồng trước đó mượn để cho B vay. Khi Đức A1, K hết tiền, B1 tiết tục cho Đức A1 vay số tiền 10.000.000 đồng và cho K vay 02 lần, mỗi lần 5.000.000 đồng tổng là 10.000.000 đồng để tiếp tục chơi. Khi cho vay B1 thống nhất với người vay tính lãi 5.000đồng/triệu/ngày, không tính lãi đối với Đức A1. Ngoài ra, khi đánh bạc do đang thắng Đức A1 cho B1 số tiền 200.000 đồng.

Khi tất cả đang chơi đến 15 giờ 20 phút cùng ngày, thì tổ công tác Công an huyện H phối hợp với Công an xã Trường Y phát hiện, bắt quả tang và thu giữ tại chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ 36 quân cùng số tiền 31.250.000 đồng; Nguyễn Đức A1 5.700.000 đồng; Nguyễn Lê K 1.150.000 đồng và 800.000 đồng do Đặng Hiệu A vứt xuống chiếu khi bị phát hiện; Vũ Thành Đ2 khi bị phát hiện đã cầm theo số tiền 12.000.000 đồng bỏ chạy, đến ngày 17/8/2021 đã đến Cơ quan điều tra Công an huyện Hoa Lư đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của V 01 điện thoại Samsung galaxy J7; thu giữ của B 01 điện thoại Iphone 8 plus; thu giữ của B1 01 điện thoại Iphone XS, thu giữ của 01 điện thoại Iphone XS Max. Tổ công tác sau đó đưa những người liên quan cùng toàn bộ tang vật về trụ sở để làm việc. Quá trình điều tra Nguyễn Văn B1 giao nộp lại số tiền 200.000 đồng Đức A1 cho B1 trong quá trình đánh bạc. Như vậy tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 43.250.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 13/01/2022 Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Đặng Hiệu A phạm tội "Gá bạc"; các bị cáo Bùi Minh V, Phùng Thị B, Nguyễn Đức A1, Nguyễn Lê K, Nguyễn Văn B2, Vũ Thành Đ2 phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Hiệu A 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, phạt bổ sung 20.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Lê K 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án (được trừ đi số ngày tạm giữ từ 15/8/2021 đến ngày 20/8/2021), phạt bổ sung 15.000.000 đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17/01/2022, bị cáo Đặng Hiệu A có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo và giảm nhẹ hình phạt bổ sung; bị cáo Nguyễn Lê K kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đặng Hiệu A, Nguyễn Lê K vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo và bổ sung xin giảm hình phạt tù. Bị cáo Đặng Hiệu A rút kháng cáo phần xin giảm hình phạt bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Hiệu A, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù. Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Hiệu A 12 tháng tù về tội *"Gá bạc"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, phạt bổ sung 20.000.000 đồng.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lê K, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Lê K 06 tháng tù về tội *"Đánh bạc"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, phạt tiền bổ sung 15.000.000 đồng.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Đặng Hiệu A phải nộp án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Nguyễn Lê K không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo để được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Đặng Hiệu A, Nguyễn Lê K làm trong hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Đặng Hiệu A, Nguyễn Lê K thừa nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như vật chứng đã thu giữ, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 15/8/2021 bị cáo Bùi Minh V đặt vấn đề với Đặng Hiệu A cho mượn địa điểm để các bị cáo đánh bài được thua bằng tiền, Đặng Hiệu A đã đồng ý cho các bị cáo sử dụng gian bếp của gia đình để đánh bài, Đặng Hiệu A thu số tiền 600.000 đồng của các bị cáo khác và nhận cảnh giới. Các bị cáo Phùng Thị B, Nguyễn Đức A1, Nguyễn Lê K, Vũ Thành Đ2 đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây được thua bằng tiền; trong quá trình đánh bạc Nguyễn Văn B1 không trực tiếp đánh bạc nhưng cho các bị cáo B, Đức A1, K vay tổng cộng 25.000.000 đồng. Các bị cáo Phùng Thị B, Nguyễn Đức A1, Nguyễn Lê K, Vũ Thành Đ2 đang đánh bạc đến 15 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an huyện H bắt quả tang thu giữ tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 43.250.000 đồng. Hành vi phạm tội của các bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện H xét xử và tuyên phạt bị cáo Đặng Hiệu A phạm tội "Gá bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự; các bị cáo Phùng Thị B, Nguyễn Đức A1, Nguyễn Lê K, Vũ Thành Đ2 phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Đặng Hiệu A đã xin rút phần kháng cáo giảm hình phạt bổ sung vì ngày 15/3/2022 bị cáo đã tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 20.000.000 đồng phạt bổ sung và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001038 ngày 15/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, Hội đồng xét xử xét thấy việc rút phần kháng cáo này của bị

cáo Đặng Hiệu A là đúng quy định của pháp luật nên đình chỉ phần kháng cáo xin giảm hình phạt bổ sung.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Đặng Hiệu A xin được giảm hình phạt và được hưởng án treo; bị cáo Nguyễn Lê K xin được xin được giảm hình phạt và hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

- Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo các bị cáo và góp phần phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo là: *Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Lê K được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng* quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bản án sơ thẩm đã xem xét đến nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, đồng thời xem xét đến tội phạm của từng bị cáo đã thực hiện, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Đặng Hiệu A 12 tháng tù về tội "Gá bạc", bị cáo Nguyễn Lê K 12 tháng tù về tội "Đánh bạc" là có căn cứ đúng quy định của pháp luật, nên kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo không được chấp nhận.

- Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

+ Tại cấp phúc thẩm bị cáo Đặng Hiệu A xuất trình đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ mới sinh con nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương, bản sao giấy khai sinh và Biên lai thu tiền số AA/2021/0001038 ngày 15/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H số tiền 20.200.000 đồng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Đặng Hiệu A tuy có thêm nhiều tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nhưng bị cáo chỉ có 1 tình tết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, nên cấp phúc thẩm không có căn cứ để giảm hình phạt xuống dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo, do đó cần giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

+ Đối với Nguyễn Lê K tại cấp phúc thẩm đã xuất trình đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; Biên lai thu tiền số AA/2021/0001037 ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoa Lư số tiền 15.200.000 đồng; 02 Giấy chuyển tuyến khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế của ông Nguyễn Văn C là bố của bị cáo bị bệnh K dạ dày; bị

cáo K có ông nội tham gia kháng chiến được tặng Huân chương kháng chiến chống mỹ hạng Ba, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được áp dụng cho bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt, xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về án phí:

Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Hiệu A không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lê K được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đình chỉ phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt bổ sung của bị cáo Đặng Hiệu A.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Hiệu A, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Hiệu A 12 tháng tù về tội *"Gá bạc"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt bị cáo đi thi hành án; phạt tiền bổ sung 20.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Ghi nhận bị cáo Đặng Hiệu A đã nộp số tiền 20.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001038 ngày 15/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Ninh Bình.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357; Điều 342 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lê K, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 01/2022/HS-ST ngày 13/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt tù. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Lê K 06 tháng tù về tội *"Đánh bạc"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 15/8/2021 đến ngày 20/8/2021; phạt tiền bổ sung 15.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Lê K đã nộp số tiền 15.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001037 ngày 23/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Ninh Bình.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

- Bị cáo Đặng Hiệu A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.
- Bị cáo Nguyễn Lê K không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 18/4/2022.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KT NV THA (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Phòng HSNV - Công an Ninh Bình (01 bản);
- TAND - huyện H (7 bản);
- VKSND - huyện H (01 bản);
- Chi cục THA - huyện H (01 bản);
- Công an - huyện H (01 bản);
- Bị cáo (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu hồ sơ, lưu tòa, HCTP (03 bản);
(Thông báo chính quyền địa phương Nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tô Văn Thịnh